

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1340/SNV-CBCC

Đồng Nai, ngày 21 tháng 8 năm 2015

V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hoà.

Thực hiện Văn bản chỉ đạo số 5902/UBND-HCTC ngày 29/7/2017 của UBND tỉnh về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 3163/BNV-ĐT ngày 20/7/2015; Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2016 như sau:

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; các quy định của Đảng và Nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC, đảng viên.

- Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP.

- Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04/01/2014 của Bộ Nội vụ quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức.

- Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Quyết định số 57/2010/QĐ-UBND ngày 20/9/2010 của UBND tỉnh.

- Đánh giá thực trạng trình độ, năng lực của đội ngũ CBCC; kết quả đào tạo, bồi dưỡng năm 2015.

- Trên cơ sở yêu cầu về quy hoạch, xây dựng đội ngũ đảm bảo tiêu chuẩn chức danh do các cấp ủy Đảng quy định; tiêu chuẩn chức danh và nghiệp vụ các ngạch công chức, viên chức; xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, công vụ; nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ CBCCVC của tỉnh và cơ quan, đơn vị.

II. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng

1. Đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện:

- Đào tạo trung cấp, cao cấp lý luận chính trị - hành chính (theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy);

- Bồi dưỡng kiến thức Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp; tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên ngành;

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý: Giám đốc, Phó giám đốc cấp sở; Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp huyện; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp;

- Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu vị trí việc làm. Tổ chức bồi dưỡng các nội dung về “hội nhập quốc tế” cho CBCCVN đang công tác ở những lĩnh vực liên quan;

- Chú trọng bồi dưỡng văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử; đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với CBCCVN công tác ở vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống (nếu có);

- Bồi dưỡng công tác Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể (theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy);

- Bồi dưỡng kiến thức nâng cao, kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021;

- Đào tạo, bồi dưỡng theo nội dung chương trình các đề án, chương trình mục tiêu, nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý chuyên ngành (các sở, ngành có hướng dẫn riêng);

- Đối với các cơ sở đào tạo trực thuộc tỉnh, cần chú trọng công tác quy hoạch đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ cho đội ngũ giảng viên, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định;

- Các lớp bồi dưỡng khác theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã

- Đào tạo trung cấp, cao cấp lý luận chính trị - hành chính (theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy);

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý: Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã;

- Bồi dưỡng công tác Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể (theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy);

- Chú trọng bồi dưỡng văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử; đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với CBCCVN công tác ở vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống (nếu có):

- Bồi dưỡng kiến thức nâng cao, kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021;

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ đối với từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã;

- Đào tạo, bồi dưỡng theo nội dung chương trình các đề án, chương trình mục tiêu, nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1.1. Rà soát chất lượng đội ngũ CBCC, xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2015 (biểu phụ lục 1), quy hoạch CBCC, các quy định, tiêu chuẩn chức danh CBCC, yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của từng cơ quan, đơn vị và thực trạng trình độ, năng lực của CBCC thuộc phạm vi quản lý.

1.2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2016 trên cơ sở xác định nhu cầu nhưng cần xem xét điều kiện, khả năng đi học, các yếu tố chi phối khác để tổng hợp xây dựng kế hoạch đảm bảo tính khả thi (biểu phụ lục 2,3,4). Tiến tới xây dựng đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030, bảo đảm các quy định hiện hành và phù hợp với thực tiễn địa phương.

1.3. Gửi các biểu mẫu lập kế hoạch về Sở Nội vụ bằng Văn bản và thư điện tử theo địa chỉ email: dtbd@dongnai.gov.vn; đồng thời, tổng hợp dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng trong dự toán ngân sách của đơn vị năm 2016 gửi sở Tài chính để thẩm định, tổng hợp chung. **Thời gian trước ngày 15/9/2015.**

Nếu sau thời gian trên, các cơ quan, đơn vị không xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng xem như không có nhu cầu và không được tổng hợp giao kinh phí đào tạo, bồi dưỡng năm 2016.

Lưu ý: chỉ cử công chức đi đào tạo trình độ cao đẳng, đại học đối với cơ quan đơn vị được tổ chức, sắp xếp lại hoặc công chức đã được bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ lãnh đạo mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

2.1. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cho CBCC, các đối tượng khác theo yêu cầu của UBND tỉnh theo các nội dung chương trình sau:

- Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành nội vụ; bồi dưỡng các nội dung về “hội nhập quốc tế”; bồi dưỡng văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, quy tắc ứng xử; bồi dưỡng kiến thức nâng cao, kỹ năng hoạt động cho đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021.

- Đào tạo, bồi dưỡng theo nội dung chương trình các đề án, chương trình mục tiêu, nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các lớp bồi dưỡng khác theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thuộc trách nhiệm được giao.

2.2. Chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan thẩm định kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị; tổng hợp xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2016 trình UBND tỉnh quyết định.

Nhằm thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng hiệu quả, Sở Nội vụ đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quan tâm, chỉ đạo rà soát chặt chẽ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2016 theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (Phòng CBCC) để thống nhất xử lý, tháo gỡ. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Thành Trí - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tài chính;
- Trưởng Phòng Nội vụ các huyện, tx. Long Khánh, tp Biên Hoà;
- BGD Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CBCC.

(Giang/D/huongdanĐTBDnam2016)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Út

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CBCCVN NĂM 2015

BIỂU SỐ 1

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

STT	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Kết quả thực hiện 09 tháng đầu năm 2015			Ước tính đến cuối năm 2015				Ghi chú
		Số lớp	Tổng số học viên	Đạt tỉ lệ %	Số lớp	Tổng số học viên	Thời gian thực hiện	Ước đạt tỉ lệ %	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
A	Các lớp được giao mở tại cơ quan, đơn vị.								
B	Cử đi đào tạo, bồi dưỡng các lớp do Trung ương hoặc tỉnh tổ chức.								

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

III. KIẾN NGHỊ, GIẢI PHÁP

IV. PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG NĂM 2016

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kí và ghi rõ họ tên)

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ,
CÔNG CHỨC CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2016**

BIỂU SỐ 2

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	ĐỐI TƯỢNG			Tổng số học viên	Thời gian ĐTBĐ (tiết, ngày, tháng)	Số lớp	TỔNG KINH PHÍ		Ghi chú
		CBCC lãnh đạo, quản lý	Công chức hành chính	Viên chức sự nghiệp				Kinh phí	Nguồn kinh phí	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
I.	TÊN ĐƠN VỊ									
Tổng số CBCCVC có mặt đến 31/8/2015										
A	Các lớp ĐTBĐ mở tại cơ quan, đơn vị.									
1	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước.									
1.1										
...										
2	Lớp bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài.									
2.1										
...										
B	Nhu cầu đi ĐTBĐ tại các Trường, lớp do TW hoặc tỉnh tổ chức.									
1	Bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch công chức.									
1.1	Ngạch chuyên viên									
1.2	Ngạch chuyên viên chính									
1.3	Ngạch chuyên viên cao cấp									
2	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức.									
2.1	Ngạch Kỹ sư, Kiểm soát viên...									
2.2	Ngạch Kỹ sư chính, Kiểm soát viên chính...									
2.3	Ngạch Kỹ sư cao cấp, Kiểm soát viên cao cấp...									
3	Bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý.									
3.1	Bồi dưỡng lãnh đạo cấp Sở.									
3.2	Bồi dưỡng chức danh cấp phòng									
...										
4	Bồi dưỡng kĩ năng giao tiếp, văn hóa công sở và đạo đức công vụ.									
5	Bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế.									
6	Bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng hoạt động cho Đại biểu HĐND nhiệm kì 2016 -2021.									

* Ghi chú:

- Phần A: (Mục 1,2) ghi rõ số lớp, tổng số kinh phí ở cột 8,9. Đồng thời gửi kèm dự toán chi tiết các lớp (Biểu 4).
- Phần B: Chỉ ghi chỉ tiêu đăng ký; không ghi số lớp và tổng dự toán kinh phí.

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kí và ghi rõ họ tên)

Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2016

BIỂU SỐ 3

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG	ĐỐI TƯỢNG						Thời gian ĐTBĐ (tiết, ngày, tháng)	Tổng số học viên	Số lớp	Ghi chú
		CBCC Đảng, đoàn thể	CBCC nhà nước	Viên chức sự nghiệp	CBCC cấp xã		Đối tượng khác				
					CB chuyên trách	Công chức cấp xã					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	TÊN ĐƠN VỊ										
Tổng số CBCCVC có mặt đến 31/8/2015											
A	Các lớp ĐTBĐ mở tại các huyện, thị xã, thành phố.										
1	Các lớp năm 2015 chuyển tiếp sang (do huyện, thị xã, thành phố chủ trì mở lớp).										
1.1											
1.2											
...											
2	Các lớp ĐT, BD trong nước mở mới năm 2016 (do huyện, thị xã, thành phố chủ trì mở lớp).										
2.1											
2.2											
...											
B	Nhu cầu đi ĐTBĐ các lớp do TW hoặc tỉnh tổ chức.										
1	Bồi dưỡng tiêu chuẩn ngạch công chức.										
1.1	Ngạch chuyên viên										
1.2	Ngạch chuyên viên chính										
1.3	Ngạch chuyên viên cao cấp										
2	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức.										
2.1	Ngạch Kỹ sư, Kiểm soát viên...										
2.2	Ngạch Kỹ sư chính, Kiểm soát viên chính...										
2.3	Ngạch Kỹ sư cao cấp, Kiểm soát viên cao cấp...										
...											
3	Bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý.										
3.1	Bồi dưỡng lãnh đạo cấp huyện.										
3.2	Bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng										
3.3	Bồi dưỡng chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND-UBND										
4	Bồi dưỡng kĩ năng giao tiếp, văn hóa công sở và đạo đức công vụ.										
5	Bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế.										
6	Bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng hoạt động cho Đại biểu HĐND nhiệm kì 2016 -2021.										

* Ghi chú:

- Phần A: (Mục 1,2) ghi rõ số lớp, tổng số kinh phí ở cột 10,11. Đồng thời gửi kèm dự toán chi tiết các lớp (Biểu 4).
- Phần B: Chỉ ghi chỉ tiêu đăng ký; không ghi số lớp.

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kí và ghi rõ họ tên)

Tên cơ quan chủ quản
Tên cơ quan, đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG DỰ TOÁN CHI TIẾT
KINH PHÍ MỞ LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CBCCVC NĂM 2016**

(Dùng cho các cơ quan, đơn vị lập dự toán chi tiết theo các chỉ tiêu tại Biểu 2, 3)

BIỂU SỐ 4

1. Tên lớp:
2. Nội dung, chương trình:
3. Tổng số tiết (hoặc thời gian ĐTBĐ) cho cả khóa học:
4. Thời gian khai giảng (đối với lớp chuyên tiếp):
5. Dự kiến thời gian mở lớp (đối với các lớp mở mới năm 2016):
6. Tổng số học viên:
7. Địa điểm mở lớp:
8. Cơ quan, đơn vị chủ trì mở lớp:
9. Cơ quan, đơn vị dự kiến hợp đồng thực hiện (nếu có):
10. Dự toán tổng kinh phí cho cả khóa đào tạo:
11. Kinh phí đã thực hiện các năm trước (đối với lớp chuyên tiếp)
12. Dự toán kinh phí thực hiện trong năm 2016:

Nội dung chi	Mức chi	Số lượng (đơn giá)	Thành tiền	Ghi chú
- Chi bồi dưỡng giảng viên (giảng, soạn giáo án, đi lại, ăn ở...)	.			
- Chi tài liệu học tập cho học viên				
- Hỗ trợ tiền ăn cho học viên				
- Chi tổ chức lớp học:				
+ Thuê hội trường, phòng học, thiết bị				
+ Ra đề thi, coi thi, chấm thi				
+ Chi nước uống cho giảng viên, học viên				
+ Chi điện, nước				
+ Chi văn phòng phẩm, phục vụ, trông xe				
+ Đi khảo sát, nghiên cứu thực tế				
+ Chi công tác phí cho cán bộ quản lý lớp				

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Kí và ghi rõ họ tên)